

Phụ lục 1: Hướng dẫn đặt giữ chỗ và xuất chứng từ cho chương trình ưu đãi ghế trống

(Ban hành kèm theo Công văn số 2342/TCTHK-CNMN ngày 08/12/2021)

1. Đặt giữ chỗ:

1.1 Quy định chung:

- Tuân thủ Quy định đặt chỗ hành khách và quản lý chuyến bay, Chương 3: Đặt chỗ cho các trường hợp đặc biệt, Mục 3.8: Hành khách đặt thêm chỗ bổ sung.
- Sau khi xuất vé và EMD cho chỗ bổ sung, các đại lý gửi PNR cho Đội trợ giúp để được xác nhận dịch vụ và gia hạn Time limit.

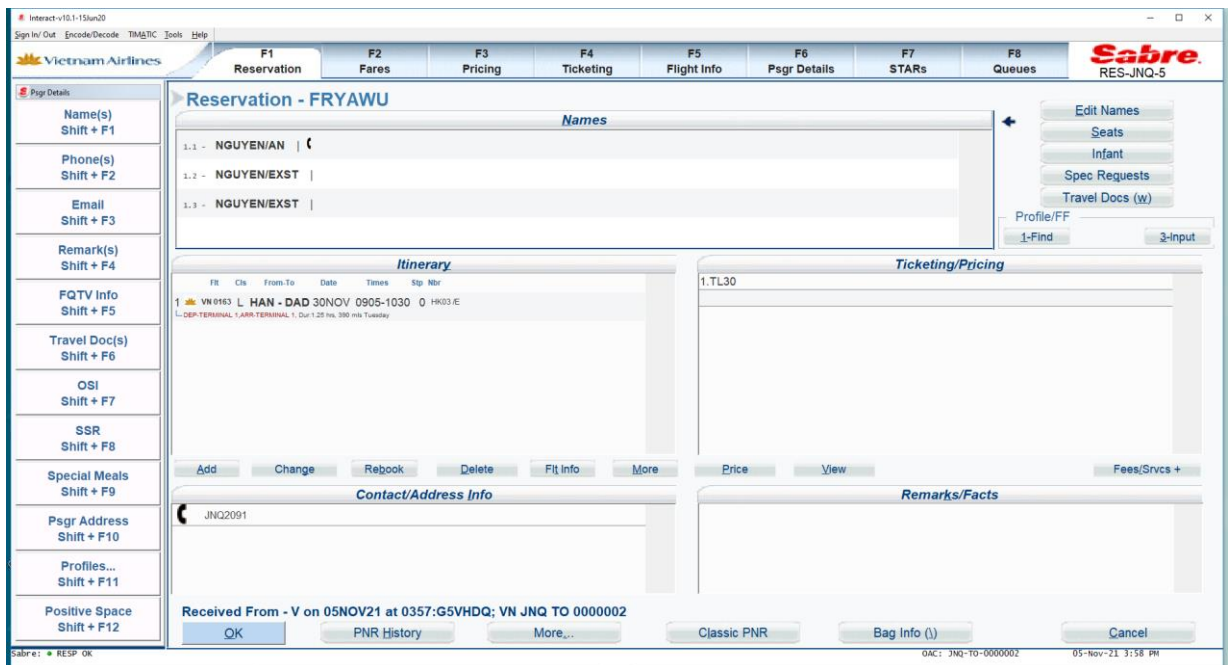
1.2 Hướng dẫn đặt chỗ:

Tuân thủ hướng dẫn đặt chỗ tại Quy định đặt chỗ hành khách và quản lý chuyến bay, Chương 3: Đặt chỗ cho các trường hợp đặc biệt, Mục 3.8: Hành khách đặt thêm chỗ bổ sung.

- Bước 1: Tạo PNR theo quy định thông thường, lưu ý đặt đủ số chỗ bao gồm chỗ của khách và chỗ mua kèm sao cho thông tin tên khách trong PNR hiển thị như sau:

1.3NGUYEN/AN/EXST/EXST

Lưu ý: Mỗi khách mua thêm chỗ trống ưu đãi bên cạnh phải đặt thành 1 PNR riêng. Nếu có chặng bay không thỏa mãn điều kiện được mua/tặng chỗ trống ưu đãi, hoặc khách không muốn sử dụng chỗ trống ưu đãi, thì chặng bay đó phải đặt rời sang PNR khác.



- Bước 2: Cập nhật mã SSR EXST vào trường VN FACTS theo khách tương ứng và chặng bay liên quan sao cho thông tin hiển thị như ví dụ sau:

SSR EXST VN PN1 HANDAD0163L30NOV/EXST UU DAI TANG CHO 627TTBSP
Trong đó:

- EXST : Mã chỗ mua kèm
- VN : Hãng vận chuyển

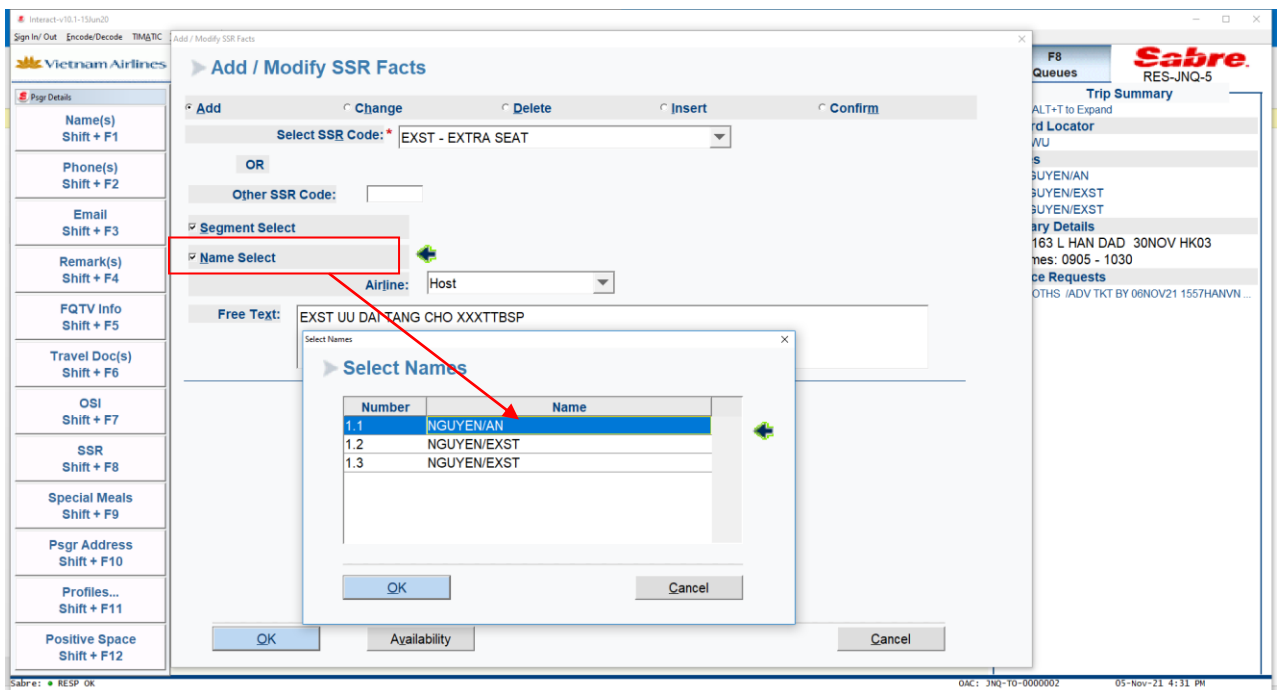
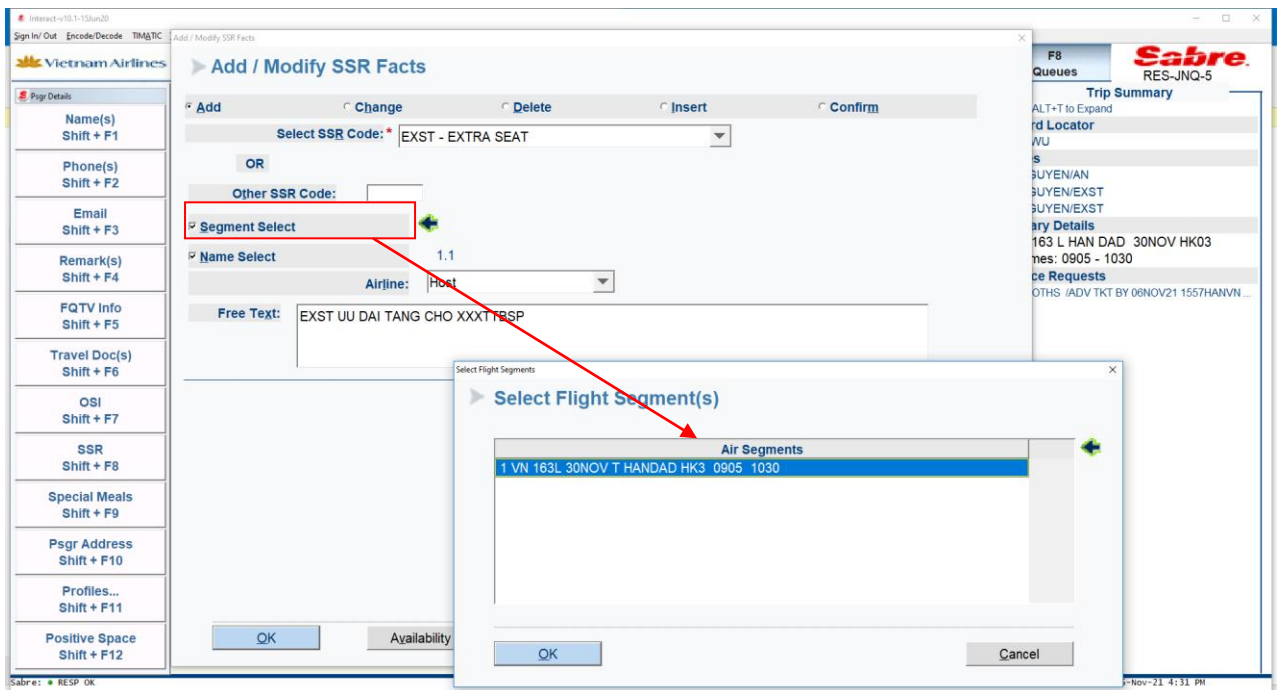
- PN1 : Mã tình trạng yêu cầu dịch vụ
- HANDAD0163L30NOV: Thông tin chuyến bay
- EXST UU DAI TANG CHO 627TTBSP: Thông tin bắt buộc để nhận diện

*** Đặt trên màn hình Interact/DCP:**

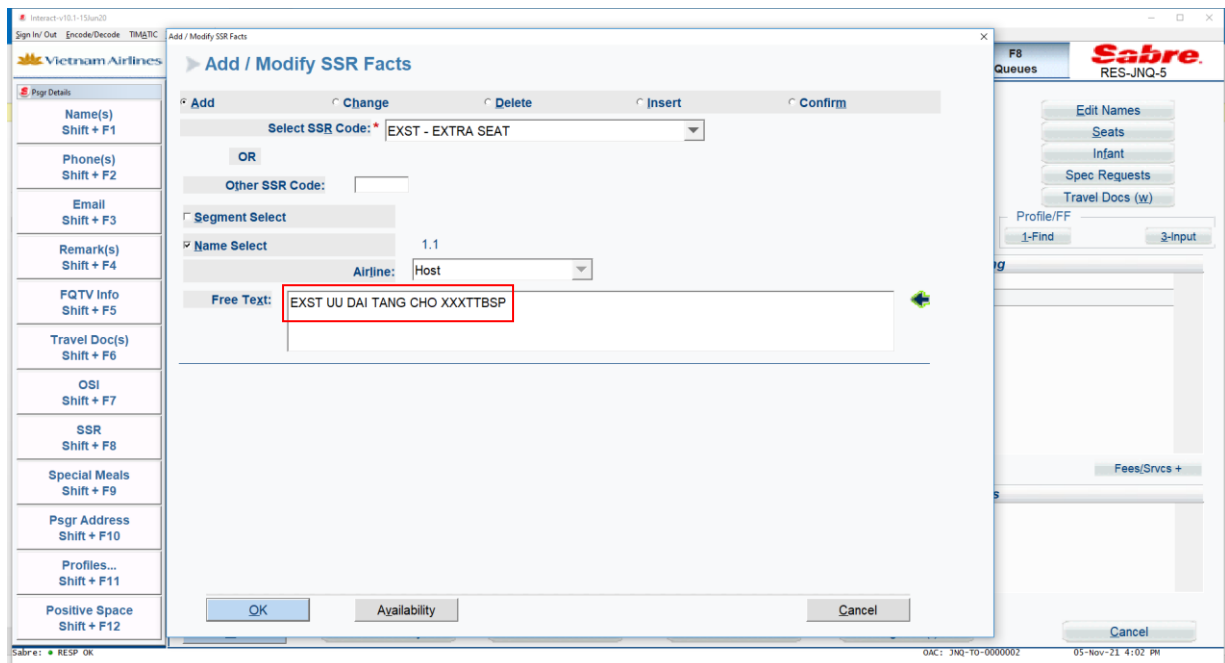
Chọn Tab Reservation → Passenger Details → SSR → loại SSR code: EXST – EXTRA SEAT

Chọn Segment. Chọn Name Select.

Lưu ý: Name Select cần chọn vào tên của hành khách.



Điền ô Free Text: EXST UU DAI TANG CHO 627TTBSP



Chọn OK, xác nhận và hiển thị lại PNR

FRYAWU

1.3NGUYEN/AN/EXST/EXST

1 VN 163L 30NOV T HANDAD HK3 0905 1030 /E

TKT/TIME LIMIT

1.TL30

PHONES

1.JNQ2091

VN FACTS

1.SSR OTHS /ADV TKT BY 06NOV21 1557HANVN OR WL BE CXLD

2.SSR EXST VN PN1 HANDAD0163L30NOV/EXST UU DAI TANG CHO 627TTBSP

RECEIVED FROM - V

OAC - VN JNQ TO 0000002

JNQ-JNQ-TO. HDQ 5G5V 0357/05NOV21 FRYAWU H

2. Xuất chứng từ:

2.1 Xuất vé cho hành khách:

Tính giá, chọn đúng tên khách và xuất vé thương mại như thông thường.

2.2 Xuất EMD-A cho chỗ Extra Seat được tặng miễn phí

– Thực hiện chọn dịch vụ EXTRA SEAT SERVICE và xuất EMD-A

✓ Ô “NAME”: Tên hành khách được tặng extra seat

- ✓ Ô “RFIC”: Thẻ hiện mã EXS, tương ứng “EXTRA SEAT SERVICE”
- ✓ Ô “ENDORSEMENTS”: Ghi: 627TTBSP.UU DAI TANG CHO NON-END.
- ✓ Ô “BASE”: cập nhật giá trị 1VND

2.3 Xuất EMD-A cho chỗ mua Extra Seat theo giá ưu đãi

- Thực hiện chọn dịch vụ EXTRA SEAT PROMOTION và xuất EMD-A
 - ✓ Ô “NAME”: Tên hành khách mua extra seat
 - ✓ Ô “RFIC”: Thẻ hiện mã ESP, tương ứng “EXTRA SEAT PROMOTION”
 - ✓ Ô “ENDORSEMENTS”: Ghi: 627TTBSP.UU DAI TANG CHO NON-END.
 - ✓ Giá dịch vụ đã được cập nhật tự động.

Phụ lục 2: Hướng dẫn áp dụng chương trình ưu đãi tặng vé trẻ em
(Ban hành kèm theo Công văn số 2342/TCTHK-CNMM ngày 08/12/2021)

1. Phạm vi áp dụng

- Áp dụng trên các chuyến bay nội địa Việt Nam, ngoại trừ đường bay giữa HAN-SGN và HAN/SGN-DAD, trên các chuyến bay do VN/VN*BL/VN*0V khai thác.
- Đối tượng áp dụng: Nhóm từ 02 khách người lớn (ADL) khi mua vé của VNA (mã 738) trên cùng hành trình và cùng chuyến bay được miễn phí 01 vé trẻ em (CHD/INF) đi cùng. Được phép quy đổi 2 vé CHD tương đương 1 vé ADL.
- Hiệu lực xuất vé: từ 08/12/2021 đến hết 31/12/2021.
- Hiệu lực khởi hành: từ 10/11/2021 đến hết 20/01/2021, ngoại trừ giai đoạn Tết Dương lịch từ 31/12/2021 đến 03/01/2022.

2. Điều kiện áp dụng

2.1. Vé mua

- Phải được xuất tại Chi nhánh của VNA hoặc đại lý tại thị trường Việt Nam cho hành trình nội địa Việt Nam.
- Nếu thay đổi ngày hoặc tách nhóm, phải đảm bảo còn tối thiểu 02 ADL trong cùng PNR mới được miễn phí 01 vé cho CHD/INF đi kèm.

2.2. Vé miễn cước cho CHD/INF

- Vé miễn cước cho CHD/INF được đặt và xuất vé trong cùng PNR, cùng hạng đặt chỗ, cùng chuyến bay với vé mua của ADL và phải đi cùng ADL trên toàn bộ hành trình.
- Khách thanh toán thuế/phí/lệ phí và phụ thu YR cho toàn bộ hành trình và phí dịch vụ xuất vé theo quy định.
- Vé miễn cước cho CHD/INF có cùng hiệu lực và điều kiện áp dụng của vé ADL.
- Áp dụng điều kiện của vé mua để xử lý các thay đổi.

3. Hướng dẫn xuất và xử lý vé

3.1. Vé mua

- Vé mua của 02 ADL được xuất theo quy trình thông thường.
- Thay đổi: tuân thủ điều kiện giá tương ứng.
- Hoàn: chỉ được phép hoàn đồng thời cùng vé CHD/INF miễn cước xuất kèm.

3.2. Vé miễn cước cho CHD/INF

- Xuất vé thủ công.
- Ô “Fare Basis”: ghi Fare Basis vé mua của ADL và mã miễn cước cho CHD/INF. Ví dụ: SVNF/CH00; MVNF/IN00
- Ô “Fare”: Ghi giá trị 0 VND (ZERO)
- Ô “Endorsement/Restrictions”: ghi “NONEND. 627TTBSP. TRVL TOGETHER IN PNR <điền thông tin PNR của nhóm khách>”.

Ví dụ: NON - END. 627TTBSP. TRVL TOGETHER IN PNR ABCDEF.

- Các chi tiết khác: áp dụng theo quy định chung của vé mua cho CHD/INF.
- Thay đổi: áp dụng theo điều kiện giá của vé mua ADL. Thay đổi vé miễn cước phải tương ứng với thay đổi vé ADL.
- Hoàn vé được phép hoàn thuế/phí theo điều kiện hoàn vé của vé ADL và không noshow chuyến bay.
- Phí hoàn đổi, noshow áp dụng theo mức phí của CHD/INF.